**BẢN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 08 THÔNG TƯ LIÊN QUAN ĐẾN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BỔ TRỢ TƯ PHÁP**

*(Kèm theo Báo cáo số 90/BC-BTTP ngày 23/02/2024 của Cục Bổ trợ tư pháp)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung có ý kiến** | **Cơ quan, đơn vị có ý kiến** | **Tiếp thu/Giải trình** |
| **I. Các vấn đề chung** | | | |
|  | Đề nghị rà soát toàn bộ dự thảo Thông tư, bảo đảm thực thi đầy đủ các nội dung được giao tại Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 04/7/2017 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp và Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; bảo đảm tuân thủ các quy định về thể thức, kỹ thuật soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. | **Vụ CVĐCXDPL** | Tiếp thu |
|  | Về việc thực thi phương án phân cấp:  Đề nghị cân nhắc sửa đổi, bổ sung các nội dung để thực thi tối đa phương án phân cấp theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg nếu như nội dung đó không phụ thuộc vào việc sửa Luật ( sửa đổi Thông tư số *05/2021/TT-BTP ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư)* đối với thủ tục Cấp giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài (Điều 78 Luật Luật sư) và Cấp, gia hạn Giấy phép hành nghề tại Việt Nam cho luật sư nước ngoài (Điều 82 Luật Luật sư).  Đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo có giải trình rõ ràng trong dự thảo Tờ trình về việc chưa thực thi phương án phân cấp theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg. | **Văn phòng Bộ;**  **Vụ CVĐCXDPL** | Tiếp thu ý kiến của các đơn vị, Cục đã rà soát các phương án phân cấp tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg đối với Thông tư số 05/2021/TT-BTP, kết quả như sau:  - Luật Luật sư đã quy định thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đối với thủ tục Cấp giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài (Điều 78) và Cấp, gia hạn Giấy phép hành nghề tại Việt Nam cho luật sư nước ngoài (Điều 82) thuộc Bộ Tư pháp. Còn Thông tư này là văn bản quy định chi tiết và viện dẫn các quy định của Luật Luật sư.  - Quyết định số 1015/QĐ-TTg không đưa ra phương án sửa riêng Thông tư số 05/2021/TT-BTP mà các phương án đều được xây dựng theo hướng sửa Luật hoặc Nghị định kèm theo Thông tư. |
|  | Đối với Thông tư số 05/2020/TT-BTP về thừa phát lại, Thông tư số 02/2018/TT-BTP hòa giải thương mại: đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo nghiên cứu phương án quy định các mẫu đơn, tờ khai này tại Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động Thừa phát lại, Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định vì Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật nghiêm cấm quy định thủ tục hành chính trong thông tư trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao. Qua rà soát, việc quy định các mẫu đơn, tờ khai tại 02 Thông tư nêu trên không được luật, nghị quyết của Quốc hội giao. | **Vụ CVĐCXDPL** | Giải trình:  - TTHC và thành phần hồ sơ giấy tờ trong TTHC đều được quy định tại các luật, nghị định. Còn Thông tư này chỉ quy định biểu mẫu của một số thành phần hồ sơ TTHC để tạo thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp.  - Ngoài ra, việc ban hành Thông tư số 05/2020/TT-BTP về thừa phát lại và Thông tư số 02/2018/TT-BTP về hòa giải thương mại đều được xây dựng theo đúng quy trình theo Luật Ban hành văn bản QPPL. Thông tư đã được thẩm định và được đánh giá quy định trong Thông tư là phù hợp với các quy định về TTHC. |
|  | Về đánh giá Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh trong việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp, nếu Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh chưa cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp thì cần phải bổ sung quy định chuyển tiếp trong dự thảo Thông tư để cá nhân, tổ chức có liên quan thực hiện kê khai thông tin bình thường | **Cục CNTT** | Giải trình:  Thông tư này liên quan đến việc tra cứu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, không quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến. |
|  | Nghị định số 104/2022/NĐ-CP đã quy định *“Cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công* ***phải khai thác, sử dụng*** *thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.”. Vì vậy, đề nghị chỉnh lý các quy định về tra cứu Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư cho phù hợp với quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP.*  Đề nghị Quý đơn vị rà soát, chỉnh lý lại các nội dung tại mục “Ghi chú” để đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.  Đề nghị chỉnh lý theo hướng “Cán bộ, công chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm khai thác, sử dụng thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trường hợp không thể khai thác các thông tin này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì yêu cầu cá nhân, tổ chức cung cấp”.  Đề nghị bỏ cụm từ “có thể” trong các điều khoản về tra cứu Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư. | **Văn phòng Bộ,**  **Cục KTVBQPPL, Vụ CVĐCXDPL;**  **STP Hà Nội** | Tiếp thu |
|  | Để giải quyết thủ tục hành chính, đề nghị Quý Cục nghiên cứu có phương án để xử lý đối với việc kê khai thông tin và việc cung cấp giấy tờ chứng minh trong hồ sơ thủ tục hành chính (nếu có) trong trường hợp khai thác được thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhưng thông tin chưa đủ, chưa chính xác và trong trường hợp không khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. | **Cục KTVBQPPL** | Tiếp thu  (Trong các biểu mẫu đều đã có quy định về trường hợp không khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư) |
|  | Việc đưa quy định về tra cứu Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư vào trong quy định điều khoản chuyển tiếp như dự thảo hiện nay chưa đảm bảo tính chính xác vì quy định về điều khoản chuyển tiếp là quy định trường hợp phải áp dụng pháp luật cũ hay những quan hệ pháp luật được xác lập trước thời điểm văn bản mới có hiệu lực thi hành thì khi nào áp dụng quy định pháp luật cũ, khi nào áp dụng pháp luật mới. | **Văn phòng Bộ** | Tiếp thu |
|  | Về biểu mẫu điện tử tương tác:  - Tại Thông tư này, đề nghị quy định các biểu mẫu điện tử tương tác để bảo đảm về thẩm quyền quy định TTHC thay vì giao trách nhiệm cho Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng, ban hành như tại khoản 3, khoản 4 Điều 9 dự thảo Thông tư.  - Đề nghị chỉnh lý khoản 4 Điều 9 (trách nhiệm của Sở Tư pháp tham mưu xây dựng và thực hiện giải pháp cung cấp biểu mẫu điện tử tương tác) cho phù hợp với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.  - Tại các Khoản quy định về “Thay thế các mẫu đơn, tờ khai tại Thông tư...”, đề nghị Quý đơn vị bổ sung nội dung: “Các biểu mẫu này đồng thời được sử dụng làm biểu mẫu điện tử tương tác trong trường hợp thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến”. | **Văn phòng Bộ;**  **Vụ CVĐCXDPL;**  **Cục KTVBQPPL** | Tiếp thu |
|  | Đề nghị nghiên cứu nội dung hướng dẫn tại Công văn số 2777/BCA-V03 ngày 09/8/2023 của Bộ Công an về việc cho ý kiến xử lý VBQPPL có quy định khai thác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xây dựng biểu mẫu đảm bảo thực hiện thống nhất yêu cầu hướng dẫn trong bối cảnh hiện nay.  Đề nghị rà soát các biểu mẫu đảm bảo ghi chú đầy đủ các trường thông tin người dân phải cung cấp và trường thông tin có thể khai thác được trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Công văn số 2777/BCA-V03 ngày 09/8/2023 của Bộ Công an.  Đề nghị quy định thống nhất thuật ngữ trường thông tin tại các biểu mẫu. | **Văn phòng Bộ;**  **Cục Kiểm tra VBQPPL;**  **Cục CNTT** | Tiếp thu |
|  | Đề nghị bổ sung thêm thông tin ghi chú đối với thông tin về ngày cấp, nơi cấp CMND, thẻ CCCD là khai thác được từ CSDLDC.  Đối với các biểu mẫu đề nghị Quý Cục bổ sung trường thông tin số định danh (nếu có). | **STP Hải Phòng; Cục Kiểm tra VBQPPL** | Tiếp thu |
|  | Về căn cứ ban hành Thông tư: Dự thảo Thông tư sửa đổi một số nội dung để phù hợp với quy định của Luật Cư trú, do đó đề nghị bổ sung văn bản này vào phần căn cứ ban hành. | **Vụ CVĐCXDPL** | Tiếp thu |
|  | Đối với các biểu mẫu trong dự thảo thì không cần thiết phải ghi thêm chữ “sđ” vì Thông tư này sửa đổi, bổ sung và thay thế biểu mẫu của 08 Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp. | **STP Hà Nội** | Giải trình:  Việc thêm chữ “sđ” là để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi sử dụng và điền các biểu mẫu, tránh nhầm lẫn với các biểu mẫu cũ đã được thay thế. |
| **II. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ** | | | |
|  | Tại Biểu mẫu TP-LS-01, đề nghị cân nhắc sự cần thiết yêu cầu cung cấp thông tin về kỷ luật (trong trường hợp đã được xóa kỷ luật). | **Văn phòng Bộ** | Giải trình  Căn cứ khoản 2 Điều 1 Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư thì thông tin về kỷ luật là thông tin cần thiết để xác định người không đủ tiêu chuẩn luật sư (ngay cả trường hợp đã xóa kỷ luật cũng cần cung cấp đầy đủ thông tin để xác định tiêu chuẩn tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức tốt). |
|  | Đối với nội dung tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Thông tư: Cục Kiểm tra văn bản QPPL đề nghị Quý cục nghiên cứu điều chỉnh theo hướng chỉ bổ sung khoản 2 Điều 28 Thông tư số 05/2021/TT-BTP, nội dung sửa đổi tại khoản 1 Điều 28 Thông tư số 05/2021/TT-BTP là không cần thiết. | **Cục Kiểm tra VBQPPL** | Giải trình:  Về kỹ thuật trình bày văn bản, Điều 28 Thông tư số 05/2021/TT-BTP chỉ có một nội dung nên không chia thành các khoản. Khi bổ sung quy định về khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì cần chỉnh lý lại kỹ thuật (số thứ tự) để chia thành 2 khoản. |
|  | *Lĩnh vực luật sư:*  Dự thảo Mẫu TP-LS-07sđ về Thông báo việc thành lập văn phòng giao dịch:  - Phần ghi chú (1) của dự thảo Thông báo nêu “Thông báo gửi kèm theo bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân của người được tổ chức hành nghề luật sư phân công thường trực tại văn phòng giao dịch…”. Tuy nhiên, phần ghi chú (\*) của dự thảo Thông báo đã thể hiện việc các thông tin về số CMND/Thẻ CCCD/Thẻ CC của người thường trực tại Văn phòng giao dịch đã được khai thác trên CSDLDC. Như vậy, việc yêu cầu tổ chức hành nghề luật sư xuất trình bản sao CMND/CCCD của người được tổ chức hành nghề luật sư phân công thường trực tại Văn phòng giao dịch là không cần thiết. Đề nghị bỏ nội dung này. | **STP Hải Phòng** | Tiếp thu |
|  | Dự thảo Mẫu TP-LS-07sđ về Thông báo việc thành lập văn phòng giao dịch:  Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung “Thẻ Căn cước” tại phần ghi chú về giấy tờ cung cấp liên quan đến người thường trực. | **STP TP Hồ Chí Minh** | Tiếp thu |
|  | *Lĩnh vực luật sư:*  - Về Mẫu Giấy Đăng ký hành nghề luật sư của luật sư hành nghề với tư cách cá nhân (Mẫu TP-LS-11-sđ):  Theo Điều 51 Luật Luật sư năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2012) quy định về thay đổi, cung cấp thông tin về nội dung đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân như sau: “Việc thay đổi nội dung đăng ký hành nghề luật sư, cung cấp thông tin về nội dung đăng ký hành nghề luật sư của luật sư hành nghề với tư cách cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 36 và Điều 37 của Luật này”.  Theo Khoản 1 Điều 36 Luật Luật sư năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2012) quy định:“Khi có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở, chi nhánh, văn phòng giao dịch, lĩnh vực hành nghề, danh sách luật sư thành viên, người đại diện theo pháp luật của tổ chức hành nghề luật sư, các nội dung khác trong hồ sơ đăng ký hoạt động thì trong thời hạn mười ngày làm việc, kể từ ngày quyết định thay đổi, tổ chức hành nghề luật sư phải đăng ký với Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề luật sư đăng ký hoạt động. Trường hợp có thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động, tổ chức hành nghề luật sư được cấp lại Giấy đăng ký hoạt động.  Do vậy, đề nghị bổ sung nội dung: “Ngày cấp lần đầu: .............. Số lần thay đổi:....” vào Giấy Đăng ký hành nghề luật sư của luật sư hành nghề với tư cách cá nhân, tương tự như Giấy Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư. | **STP TP Hồ Chí Minh** | Tiếp thu |
|  | *Lĩnh vực luật sư:*  Về nội dung thông tin trên Giấy Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư:  Qua rà soát các thông tin tại Đơn đề nghị đăng ký thành lập tổ chức hành nghề luật sư, Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư đều có nội dung thông tin “*Nơi ở hiện tại*” của người đại diện theo pháp luật, Trưởng Chi nhánh. Do vậy, để thống nhất trong ghi nhận thông tin, đề nghị bổ sung nội dung “*Nơi ở hiện tại”* của người đại diện theo pháp luật và Trưởng Chi nhánh. | **STP TP Hồ Chí Minh** | Tiếp thu một phần  Trên cơ sở ý kiến của Sở Tư pháp, Cục đã rà soát các thông tin trên Giấy Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư và thấy rằng trong Giấy đăng ký hoạt động không cần thiết phải có thông tin về “Nơi ở hiện tại” vì thông tin này thuộc danh mục các thông tin mà Sở Tư pháp có thể tra cứu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Tại các mẫu đơn, tờ khai Cục đã bổ sung ghi chú về việc tra cứu các thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong đó có “Nơi ở hiện tại” để tạo thuận lợi cho các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.  Ngoài ra, thông tin về nơi ở hiện tại có thể thường xuyên thay đổi. Vì vậy, nếu đưa thông tin này vào Giấy đăng ký hoạt động thì tổ chức sẽ phải thực hiện thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động nhiều lần tương ứng với mỗi lần thay đổi nơi ở, không thuận tiện cho cá nhân, tổ chức hành nghề luật sư. |
|  | *Lĩnh vực luật sư:*  Về Giấy phép thành lập tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, Chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam:  Theo Điều 79 Luật Luật sư năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2012) quy định về hồ sơ đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài như sau:  “1. Trong thời hạn sáu mươi ngày, kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập, chi nhánh, công ty luật nước ngoài phải đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp ở địa phương nơi đặt trụ sở.  2. Hồ sơ đăng ký hoạt động gồm có:  a) Bản sao Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài;  b) Giấy tờ chứng minh về trụ sở”  Như vậy, hiện nay, Luật Luật sư không quy định giấy đề nghị đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài khi đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp mà chỉ quy định Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài của Bộ Tư pháp. Tuy nhiên, qua thực tiễn giải quyết hồ sơ, Phòng Tổ chức nhận thấy thông tin ghi nhận trên Giấy phép thành lập của Bộ Tư pháp chưa đảm bảo đầy đủ các thông tin yêu cầu theo Mẫu Giấy Đăng ký hoạt động tổ chức hành nghề luật sư, Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài (từ Mẫu TP-LS-21-sđ đến Mẫu TP-LS-25-sđ) như: thông tin về ngày cấp, nơi cấp hộ chiếu hoặc ngày, tháng, năm sinh của Giám đốc/Trưởng chi nhánh; tên bằng tiếng ngoài của tổ chức hành nghề luật sư, Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài.  Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bổ sung Mẫu Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài có nội dung thống nhất với nội dung Giấy Đăng ký hoạt động chi nhánh, công ty luật nước ngoài. | **STP TP Hồ Chí Minh** | Tiếp thu một phần:  Thành phần hồ sơ đối với thủ tục đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài được quy định trong Luật. Vì vậy, đối với ý kiến này, Cục sẽ ghi nhận, tổng hợp, đề xuất trong quá trình tham mưu sửa đổi Luật Luật sư.  Trước mắt, để giải quyết vướng mắc của địa phương, Cục sẽ rà soát các thông tin trong mẫu Giấy Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài đề nghiên cứu, chỉnh lý mẫu Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài cho phù hợp, tạo thuận lợi cho Sở Tư pháp địa phương khi giải quyết thủ tục đăng ký hoạt động. |
|  | *Lĩnh vực tư vấn pháp luật*  Về Mẫu Giấy Đăng ký hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật, Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật (Mẫu TP-TVPL-03-sđ, Mẫu TP-TVPL-04-sđ):  Theo Điều 11 Luật Luật sư năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2012) quy định điều kiện hành nghề luật sư là:“Người có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 của Luật này muốn được hành nghề luật sư phải có Chứng chỉ hành nghề luật sư và gia nhập một Đoàn luật sư...”, do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc điều chỉnh thông tin của Giám đốc Trung tâm/Trưởng Chi nhánh hoặc luật sư hành nghề với tư cách cá nhân tại Trung tâm tư vấn pháp luật/Chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật đối với nội dung:“Chứng chỉ hành nghề luật sư số: .................. ngày cấp: ........” thành “Thẻ luật sư số: ......... ngày cấp: .......”. | **STP TP Hồ Chí Minh** | Tiếp thu |
|  | *Lĩnh vực công chứng:*  Tại khoản 1 Điều 3 dự thảo *(Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng):* Đề nghị Quý đơn vị nghiên cứu, chỉnh lý nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều này theo hướng *“đ. Thông tin về cư trú của công dân tại thời điểm làm thủ tục hành chính được cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công khai thác, sử dụng theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công”*.  Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh khoản 1 Điều 3 dự thảo Thông tư theo hướng như sau:  *“… 1. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 4 Thông tư số 01/2021/TT-BTP như sau:... đ. Thông tin chứng minh nơi cư trú của công chứng viên tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức hành nghề công chứng đăng ký hoạt động;*  *Khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký hành nghề công chứng và cấp Thẻ công chứng viên cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công thực hiện khai thác thông tin về cư trú của công chứng viên...*  *Trường hợp không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân theo các phương thức nêu tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, cán bộ, công chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công có thể yêu cầu công dân nộp bản sao hoặc xuất trình một trong các giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú theo quy định…”* | **Văn phòng Bộ;**  **STP Đà Nẵng** | Tiếp thu |
|  | *Lĩnh vực công chứng*  - Về Đơn đề nghị bổ nhiệm công chứng viên (Mẫu TP-CC-03-sđ):  Theo khoản 2 Điều 8 Luật Công chứng năm 2014 quy định một trong các điều kiện bổ nhiệm công chứng viên:“2. Có thời gian công tác pháp luật từ 05 năm trở lên tại các cơ quan, tổ chức sau khi đã có bằng cử nhân luật”. Đồng thời, trong hồ sơ bổ nhiệm công chứng viên, người đề nghị bổ nhiệm công chứng viên phải cung cấp hồ sơ gồm:“Giấy tờ chứng minh về thời gian công tác pháp luật”. Do đó, việc liệt kê thông tin:“Giấy tờ chứng minh thời gian công tác pháp luật” tại Mục II Quá trình công tác, làm việc (từ khi đủ 18 tuổi đến nay) là không cần thiết, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc bỏ nội dung này. | **STP TP Hồ Chí Minh** | Giải trình:  Quy định về việc liệt kê các giấy tờ chứng minh thời gian công tác pháp luật trong Đơn đề nghị bổ nhiệm công chứng viên là để đảm bảo chặt chẽ và thống nhất trong hồ sơ bổ nhiệm công chứng viên |
|  | *Lĩnh vực công chứng:*  Về Mẫu Giấy Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng (Mẫu TP-CC-19-sđ): Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, điều chỉnh thống nhất nội dung thông tin ghi nhận thay đổi tại Bảng đính kèm thống nhất với nội dung ghi nhận tại Giấy Đăng ký hoạt động, cụ thể:  Tại phần thông tin công chứng viên tại Mục 5. Danh sách công chứng là: “Số, ngày, tháng, năm của Quyết định bổ nhiệm/bổ nhiệm lại công chứng viên; Chỗ ở hiện nay, Công chứng viên hợp danh/Công chứng viên làm việc theo chế độ hợp đồng” , tuy nhiên, tại phần thông tin công chứng viên bổ sung là:“Đăng ký hành nghề từ ngày… tháng… năm…. cho công chứng viên hợp danh Nguyễn Văn A, sinh năm…., Chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu/ Căn cước công dân số…. cấp ngày…. tháng…. năm…, Quyết định bổ nhiệm số”. Đồng thời, tại phần ghi chú, đề nghị bỏ loại giấy tờ “Hộ chiếu” để đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định hiện hành. | **STP TP Hồ Chí Minh** | Tiếp thu |
|  | *Lĩnh vực thừa phát lại*  Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung thông tin số điện thoại và địa chỉ hộp thư điện tử của người tập/người đăng ký tham gia kiểm tra tập sự vào Mẫu Giấy Đăng ký tập sự hành nghề thừa phát lại (Mẫu TP-TPL-04-sđ); Giấy Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề thừa phát lại (Mẫu TP-TPL-07-sđ). | **STP TP Hồ Chí Minh** | Tiếp thu |
|  | *Lĩnh vực đấu giá tài sản*  - Về Mẫu Thông báo nhận tập sự hành nghề đấu giá (Mẫu TP-ĐGTS-12-sđ):  Theo Điều 12 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 quy định người được miễn đào tạo nghề đấu giá gồm:  “1. Người đã là luật sư, công chứng viên, thừa phát lại, quản tài viên, trọng tài viên có thời gian hành nghề từ 02 năm trở lên;  2. Người đã là thẩm phán, kiểm sát viên, chấp hành viên”.  Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung phần ghi chú: “cung cấp các giấy tờ chứng minh thuộc trường hợp được miễn đào tạo nghề đấu giá theo quy định”. | **STP TP Hồ Chí Minh** | Giải trình:  Kiến nghị của địa phương liên quan đến thủ tục nhận tập sự hành nghề đấu giá được quy định trong Luật Đấu giá tài sản. Ngoài ra, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp chủ trì xây dựng hiện đã bỏ quy định liên quan đến trường hợp được miễn đào tạo nghề đấu giá. |
|  | *Lĩnh vực đấu giá tài sản*  Về Mẫu Giấy Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp (Mẫu TP-ĐGTS-10-sđ), Chi nhánh Doanh nghiệp đấu giá tài sản (Mẫu TP-ĐGTS-11-sđ):  + Số lần thay đổi, cấp lại:  Theo khoản 1 Điều 26 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 quy định trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, cấp lại Giấy Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản như sau:  “1. Trường hợp doanh nghiệp đấu giá tài sản thay đổi nội dung đăng ký hoạt động về tên gọi, địa chỉ trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thì thực hiện như sau:  ….  b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy đề nghị thay đổi, Sở Tư pháp quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản. Doanh nghiệp bị từ chối thay đổi nội dung đăng ký hoạt động có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.”  Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung nội dung:“Ngày cấp lần đầu: ........ Số lần thay đổi: ........” vào Giấy Đăng ký hoạt động theo 02 Mẫu nêu trên.  + Về ghi nhận tên gọi của doanh nghiệp trên Giấy Đăng ký hoạt động:  Theo Mẫu Giấy đề nghị đăng ký hoạt động doanh nghiệp đấu giá tài sản, tên doanh nghiệp bao gồm: tên gọi, tên giao dịch (nếu có), tên viết tắt (nếu có), tên tiếng Anh (nếu có), tuy nhiên theo Mẫu Giấy Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (Mẫu TP-ĐGTS-10-sđ), Thông tin chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản (Mẫu TP-ĐGTS-09-sđ), tên doanh nghiệp chỉ có tên gọi của doanh nghiệp và tên giao dịch (nếu có). Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh cho thống nhất. | **STP TP Hồ Chí Minh** | Tiếp thu |
|  | *Lĩnh vực Trọng tài thương mại*  - Về Mẫu Đơn đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài (Mẫu số 04/TP-TTTM-sđ):  Theo quy định hiện nay, thành phần hồ sơ đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài gồm: Đơn đăng ký hoạt động; Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài; trong trường hợp nộp bản sao thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu; Bản sao có chứng thực Điều lệ Trung tâm trọng tài; trong trường hợp nộp bản sao thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu.  Tuy nhiên, qua rà soát, thông tin về các sáng lập viên của Trung tâm trọng tài tại Mẫu Đơn đăng ký hoạt động trung tâm trọng tài (Mẫu số 04/TP-TTTM-sđ), nội dung Mẫu Giấy Đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài (Mẫu số 06/TP-TTTM-sđ) và thông tin trên Giấy phép thành lập Trung tâm trọng tài của Bộ Tư pháp là không thống nhất. Cụ thể: Mẫu Giấy Đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài có thêm thông tin: Số CMND/ Thẻ CCCD/ Thẻ Căn cước/ Hộ chiếu; Nơi cấp; Nghề nghiệp, trình độ chuyên môn; Nơi thường trú.  Do đó, để có đủ cơ sở ghi nhận thông tin các sáng lập viên vào Giấy Đăng ký hoạt động Trung tâm trọng tài, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung thông tin danh sách sáng lập viên tương tự tại Giấy Đăng ký hoạt động. | **STP TP Hồ Chí Minh** | Tiếp thu |